

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 64/2021/HS-PT
Ngày 15 - 10 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

Các Thẩm phán:

Ông Châu Văn Mỹ

Ông Trần Quang Khang

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Tuấn Duy**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Quan Tuấn Nghĩa**, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 83/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Thị T và Nguyễn Thanh C, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 12 tháng 07 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN THỊ T**; sinh năm 1950 tại huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng K (đã chết) và bà Phan Thị Đ (đã chết); có chồng Nguyễn Trung Th (đã chết) và 06 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

2. Họ và tên: **NGUYỄN THANH C**, sinh năm 1984 tại huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1950 (bị cáo trong cùng vụ án); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 10/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thanh C đang bán 02 cây thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET và 02 cây thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu SCOTT cho người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), tại tiệm tạp hóa thuộc ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu do mẹ ruột của bị cáo C là bị cáo Nguyễn Thị T làm chủ, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải vào kiểm tra thì người phụ nữ lạ mặt mua thuốc lá nổ máy xe chạy đi, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải lập biên bản hành vi bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo C. Sau đó, tiến hành kiểm tra tại nơi mua bán của bị cáo T và bị cáo C phát hiện, thu giữ thêm số lượng 157 cây thuốc lá điều nhập lậu, cụ thể: 106 cây thuốc lá điều nhập lậu có nhãn hiệu SCOTT; 34 cây thuốc lá điều nhập lậu có nhãn hiệu JET; 09 cây thuốc lá điều nhập lậu có nhãn hiệu HERO; 08 cây thuốc lá điều nhập lậu có nhãn hiệu CRAVEN “A” (tổng cộng 1.570 bao) nên tiến hành lập biên bản thu giữ vật chứng, niêm phong điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận, tiệm tạp hóa do T làm chủ, bị cáo T là người trực tiếp đứng ra kinh doanh mua các hàng hóa về để thu lợi nhuận, không có đăng ký giấy phép kinh doanh, hàng ngày T là người quản lý, trực tiếp mua bán hàng hóa, bị cáo Nguyễn Thanh C ở chung nhà với bị cáo T trông coi, phụ giúp mua bán các loại hàng hóa (trong đó có thuốc lá điều nhập lậu) khi bị cáo T có việc đi vắng.

Quá trình điều tra, bị cáo Cường khai nhận có biết và có phụ giúp bị cáo T vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu vào phòng chứa hàng khi bị cáo T mua thuốc lá điều nhập lậu. Và bị cáo cũng phụ bán thuốc lá điều nhập lậu khi bị cáo T có việc đi vắng.

Tại Công văn số 35/SCT-TTr ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Sở Công thương tỉnh Bạc Liêu, xác định:

“Tính đến thời điểm hiện nay, các nhà máy thuốc lá của Việt Nam không sản xuất thuốc lá điều mang các nhãn hiệu SCOTT, JET, HERO.

Riêng nhãn hiệu thuốc lá điều CRAVEN A, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Đông Hải đối chiếu với các quy định về ghi nhãn đối với thuốc lá được sản xuất, nhập khẩu để tiêu thụ tại Việt Nam.

Tuy nhiên, qua kiểm tra thực tế đối với lô thuốc lá mang các nhãn hiệu SCOTT, JET, HERO, CRAVEN “A” do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải cung cấp và đối chiếu với các quy định hiện hành, lô thuốc lá nêu trên không đáp ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-BYT-BCT ngày 08/02/2013 của Bộ y tế - Bộ công thương hướng dẫn việc ghi nhãn, in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá và Điều 15 Luật số 09/2012/QH13 Phòng, chống tác hại thuốc lá.

Vì vậy, lô thuốc lá trên không được phép tiêu thụ tại Việt Nam.”

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 12/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thanh C phạm tội “Buôn bán

hàng cấm”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190; điểm o, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/7/2021 các bị cáo Nguyễn Thị T và Nguyễn Thanh C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thanh C, Nguyễn Thị T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của các bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, nội dung kháng cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 12/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị T và Nguyễn Thanh C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 10/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thanh C đang bán 02 cây thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET và 02 cây thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu SCOTT cho người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), tại tiệm tạp hóa thuốc áp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu do mẹ ruột của bị cáo C là bị cáo Nguyễn Thị T làm chủ. Qua khám xét thu giữ tổng cộng 1610 bao thuốc lá nhập lậu, loại JET, SCOTT, HERO và CRAVEN A. Các

bị cáo thừa nhận hành vi mua số thuốc lá điều nhập lậu nhằm mục đích bán cho người khác để hưởng lợi. Do đó, án sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị T và Nguyễn Thanh C phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình của bị cáo Nguyễn Thị T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 09 tháng tù là phù hợp, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị T.

[2.3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị T, thấy rằng bị cáo tuổi đã cao (71 tuổi), đang bị bệnh, việc đi lại gặp nhiều khó khăn, bị cáo là mẹ của bị cáo C, cùng chung sống một nhà và trong suốt quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[2.4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thanh C, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù, chỉ ở mức khởi điểm của khung hình phạt là đã có sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Từ những phân tích, đánh giá như trên Hội đồng xét xử chỉ có cơ sở chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Thanh C kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 12/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh C. Chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 12/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thanh C phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

3. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh C 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

4. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm o, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58; khoản 3 Điều 54, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, được tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 15/10/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

5. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Thanh C phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 12/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND H. Đông Hải (01 bản);
- TAND H. Đông Hải (04 bản);
- CQĐT H. Đông Hải (01 bản);
- Chi cục THADS H. Đông Hải (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- Bị cáo (02 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Trần Quỳnh Phương